

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH Q

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 23 /7/2020
V/v: “*Tranh chấp xác định cha
cho con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Bắc và ông Đoàn Văn Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mây - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Viện - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 227/2019/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc “*Tranh chấp xác định cha cho con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020 và Qđịnh hoãn phiên tòa số: 26/2020/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Vũ Thị L**, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Khu Đ, phường T, thành phố U, tỉnh Q. *Có mặt*

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Xóm Nam, xã Liên Vị, thị xã Q, tỉnh Q. *Có mặt*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Đoàn Văn Q**, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Khu Đ, phường T, thành phố U, tỉnh Q. *Đã triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai nguyên đơn là chị Vũ Thị L trình bày:

Chị và anh Đoàn Văn Q kết hôn tự nguyện vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Điền Công, thành phố Uông Bí, tỉnh Q và đã được Tòa án nhân dân thành

phố U giải quyết công nhận thuận tình ly hôn vào ngày 20/12/2018. Trong thời kỳ hôn nhân với anh Q, chị có phát sinh quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn H và đã có thai. Ngày 22/11/2016, chị sinh cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn Bin theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện V - T. Trong thời gian mang thai và sinh cháu Vũ Văn B, giữa chị và anh Đoàn Văn Q vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nay chị khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xác định anh Nguyễn Văn H là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn B theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện V - T.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai:

Anh xác nhận có quan hệ tình cảm với chị Vũ Thị L từ năm 2016, nên chị Vũ Thị L đã có thai. Ngày 22/11/2016, chị L sinh cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn B theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện V - T. Do trong thời gian chị L mang thai với anh thì giữa chị L và anh Đoàn Văn Q vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp nên chị L không làm giấy khai sinh cho cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn B ngay. Nay chị L đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Q xác định anh là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn B theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện V - T thì anh đồng ý và đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Q giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Văn Q:

Tòa án nhân dân thị xã Q đã tiến hành các thủ tục tố tụng dân sự đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Văn Q theo quy định của pháp luật nhưng anh Đoàn Văn Q đều vắng mặt không có lý do.

Ngày 10/03/2020, Tòa án tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố U nơi chị L và anh Q cư trú thấy:

Chị Vũ Thị L và anh Đoàn Văn Q kết hôn với nhau hợp pháp năm 2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đì (nay là Ủy ban nhân dân phường T), thành phố U. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, chị L có quan hệ tình cảm với người khác vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên ngày 20/12/2018, chị L và anh Q đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Q. Trong thời kỳ hôn nhân với anh Quyết, chị L phát sinh tình cảm với anh Nguyễn Văn H và sinh cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn B theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện V - T. Nay chị L khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Văn H là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn Bin theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện V - T thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo Kết quả xét nghiệm ADN ngày 21/9/2019 của Trung tâm xét nghiệm LOCI ADN của Công ty trách nhiệm hữu hạn LOCI ADN kết luận: Người có mẫu ADN ký hiệu NGUYỄN VĂN H và người có mẫu ADN ký hiệu VŨ VĂN B có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa theo đúng quy định.

- Đối với nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành quy định của pháp luật Tố tụng dân sự gây khó khăn cho quá trình giải Qvụ án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, xác định anh Nguyễn Văn H là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn B theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện V - T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền xét xử của Tòa án: Chị Vũ Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải Qtranh chấp về xác định cha cho con với bị đơn là anh Nguyễn Văn H hiện đang cư trú tại Xóm N, xã L, thị xã Q, tỉnh Q. Căn cứ vào quy định tại khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 101, khoản 3 Điều 102 Luật Hôn nhân gia đình. Vụ án thuộc thẩm quyền giải Qcủa Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập lợp lẹ lần 2 nH vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

- Về yêu cầu xác định cha cho con của nguyên đơn: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn H có quan hệ tình cảm từ năm 2016. Ngày 22/11/2016, chị L sinh cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn Bin theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện V -T. Do trong thời gian chị L mang thai với H thì giữa chị L và anh Đoàn Văn Qvẫn tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp nên chị không làm giấy khai sinh cho cháu T ngay. Đến ngày 20/12/2018, Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Q công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L và anh Q. Kết quả xét nghiệm ADN ngày 21/9/2019 của Trung tâm xét nghiệm LOCI ADN của Công ty trách nhiệm hữu hạn LOCI ADN kết luận: Người có mẫu ADN ký hiệu NGUYỄN VĂN H và người có mẫu ADN ký hiệu VŨ VĂN B có cùng quan hệ

huyết thống Cha - Con. Vì vậy, chị Vũ Thị L đề nghị Toà án xác nhận anh Nguyễn Văn H là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn Bin theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện V - T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 39 Bộ luật Dân sự và Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị L nên bị đơn anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị Qsố: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại chị Vũ Thị L tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001622 ngày 18/12/2019 của Chi cục Thi thành án dân sự thị xã Q, tỉnh Q.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị L, anh H và anh Q có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Điều 88, Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 3 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị Qsố 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Vũ Thị L.

1.1. Xác định cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn B theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện V - T là con đẻ của anh Nguyễn Văn H với chị Vũ Thị L.

1.2. Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn H có quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch; các bên trong quan hệ xác định cha, mẹ, con có liên quan theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc xác định cha cho con.

Trả lại chị Vũ Thị L số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai số 0001622 ngày 18/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND TX Q;
- CCTHADS TX Q;
- Đ- ong sự;
- L- u hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Tuấn Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Tuấn Anh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 23 tháng 7 năm 2020.
Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Phạm Minh Thư

2. Bà: Nguyễn Thị Tuyết Bắc

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 227/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020 về "*Tranh chấp xác định cha con*" giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu Điền Công 2, phường Trương Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm Nam, xã Liên Vị, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Văn Quyết, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu Điền Công 2, phường Trương Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt lần 2 không có lý do.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

***) Điều luật áp dụng:**

- Khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 3 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị Qsố 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***) Phần quyết định:**

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Vũ Thị L.

1.1. Xác định cháu bé dự định đặt tên là Vũ Văn Bin theo Giấy chứng sinh số 34, quyển số 25, ngày 22/11/2016 của Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí là con chung của chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn H.

1.2. Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn H có quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch; các bên trong quan hệ xác định cha, mẹ, con có liên quan theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc xác nhận cha cho con.

Trả lại chị Vũ Thị L số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai số 0001622 ngày 18/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Biểu quyết về điều luật áp dụng: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ, ngày 23 tháng 7 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Tuấn Anh